

Số /KH-UBND

Điện Biên Phủ, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống lãng phí đến năm 2035

Thực hiện Kế hoạch số 2373/KH-UBND ngày 29/5/2025 của UBND tỉnh Điện Biên về triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống lãng phí đến năm 2035 trên địa bàn tỉnh Điện Biên. UBND thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống lãng phí đến năm 2035 trên địa bàn, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống lãng phí; từng bước ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí; củng cố lòng tin của Nhân dân đối với Đảng và chính quyền; xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Chủ động khắc phục kịp thời các hạn chế, yếu kém; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực, trình độ chuyên môn vững vàng; Tăng cường công tác phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm minh kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến lãng phí; qua đó, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh trên địa bàn.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường (sau sáp nhập) trong công tác chỉ đạo, điều hành và thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống lãng phí theo đúng chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Quán triệt và tổ chức thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống lãng phí theo Quyết định số 806/QĐ-TTg ngày 22/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch của UBND tỉnh phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương. Phát huy vai trò, sự đoàn kết thống nhất của cả hệ thống chính trị trong tổ chức thực hiện tốt công tác phòng, chống lãng phí. Tăng cường vai trò giám sát, phản biện của Ủy ban MTTQ Việt Nam, các đoàn thể và Nhân dân trong công tác phòng, chống lãng phí.

2. Yêu cầu

- Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường cần xác định công tác phòng, chống lãng phí là nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng, thường xuyên và lâu dài; được triển khai thống nhất đồng bộ, kiên quyết, có trọng tâm, trọng điểm; không có vùng cấm, không có ngoại lệ; phù hợp với điều kiện thực tế của từng cơ quan, đơn vị. Trong đó, lấy phòng ngừa là cơ bản, lâu dài, phát hiện và xử lý là quan trọng, cấp

bách và mang tính đột phá. Cần kết hợp chặt chẽ giữa các biện pháp phòng ngừa, phát hiện, xử lý và sử dụng đồng bộ các giải pháp về chính trị, tư tưởng, tổ chức, hành chính, kinh tế và hình sự (nếu có).

- Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí phải được các phòng, ban, UBND các xã, phường triển khai thực hiện đồng bộ, toàn diện, hiệu quả; bảo đảm sự gắn kết chặt chẽ giữa các ngành, lĩnh vực trên địa bàn thành phố. Xác định rõ đây là nhiệm vụ trọng tâm của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, địa phương; gắn với trách nhiệm của người đứng đầu. Kịp thời xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu khi để xảy ra hành vi tham nhũng, lãng phí gây thất thoát ngân sách, tài sản Nhà nước.

- Công tác phòng, chống lãng phí phải thực sự trở thành nhiệm vụ thường xuyên của các phòng, ban, đơn vị; cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân các dân tộc trên địa bàn.

- Tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các cơ quan nhà nước, tổ chức và trong Nhân dân; từng bước xây dựng văn hóa tiết kiệm, chống lãng phí, đưa việc này trở thành hành động tự giác, thường xuyên, gắn với trách nhiệm và đạo đức công vụ.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Tuyên truyền, phổ biến Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí và Kế hoạch thực hiện Chiến lược của Ủy ban nhân dân tỉnh, gắn với việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW (Khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; các văn bản pháp luật của Trung ương và của tỉnh liên quan đến phòng, chống lãng phí.

- Thực hiện công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức phong phú, thiết thực, hiệu quả; bảo đảm phù hợp với từng nhóm đối tượng, cơ quan, đơn vị.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cơ quan thông tin đại chúng trong công tác phòng, chống lãng phí; bảo đảm thông tin đầy đủ, khách quan, trung thực; chủ động xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, chương trình phát thanh - truyền hình để tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân.

- Kịp thời biểu dương, nêu gương các cá nhân, tập thể điển hình trong công tác phòng, chống lãng phí; đồng thời xử lý nghiêm các hành vi đưa tin sai sự thật, vu khống, bịa đặt gây ảnh hưởng đến tổ chức, cá nhân.

* Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, phường.

* Cơ quan phối hợp thực hiện: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể.

* Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

2. Thực hiện các nhóm nhiệm vụ của Chiến lược

2.1. Rà soát, hoàn thiện chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống lãng phí

- Đòi mới mạnh mẽ công tác tham mưu, xây dựng và ban hành các văn bản theo hướng dẫn của Trung ương về hoàn thiện thể chế trong quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống lãng phí theo hướng bảo đảm dân chủ, minh bạch, kịp thời, hiệu quả, dễ tiếp cận và dễ áp dụng; tiết kiệm thời gian, chi phí; tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp; khơi thông nguồn lực, tháo gỡ điểm nghẽn, tạo đà cho phát triển.

- Căn cứ các quy định, hướng dẫn hiện hành của Chính phủ, các bộ ngành Trung ương và tình hình thực tế tại địa phương và chính quyền cấp cơ sở chủ động phối hợp với sở Tư pháp, các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật quy định định mức, tiêu chuẩn, chế độ do tỉnh ban hành để tham mưu trình UBND tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

- Các cơ quan, đơn vị và chính quyền cấp cơ sở thực hiện rà soát Quy chế làm việc, quy trình công tác của cơ quan, đơn vị do mình quản lý nhằm sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh để phù hợp với quy định về phòng, chống lãng phí và các văn bản hướng dẫn liên quan.

- Tăng cường công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình trong quá trình ban hành, sửa đổi, bổ sung, thu hồi, đình chỉ, gia hạn, bãi bỏ, tổ chức thực hiện các quyết định hành chính.

- Khắc phục triệt để các hạn chế, bất cập trong cơ chế quản lý, chính sách và pháp luật được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án. Quy định rõ trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị và người đứng đầu trong việc tổ chức thực hiện.

- Rà soát, cụ thể hóa quy định về trách nhiệm các phòng, ban và chính quyền cấp cơ sở trong tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống lãng phí do đơn vị quản lý, phụ trách.

* Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, phường.

* Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

2.2. Tập trung xây dựng, tinh gọn bộ máy và xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức hiệu lực, hiệu quả

- Thực hiện nghiêm các chủ trương, nghị quyết của Trung ương về cải cách tổ chức bộ máy hành chính theo hướng tinh gọn, hiệu quả; rà soát, sắp xếp tổ chức theo hướng đa ngành, đa lĩnh vực; cắt giảm đầu mối trung gian, khắc phục chồng chéo chức năng, nhiệm vụ.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là người đứng đầu, có phẩm chất, năng lực, uy tín; đổi mới đào tạo, bồi dưỡng theo vị trí việc làm, gắn với ứng dụng công nghệ và nâng cao kỹ năng lãnh đạo, quản lý.

- Hoàn thiện chế độ công vụ; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với kiểm soát quyền lực; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý cán bộ; khai thác hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức.

- * Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Nội vụ thành phố

- * Cơ quan phối hợp thực hiện: Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, phường.

- * Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

2.3. Quản lý, sử dụng tài nguyên, nhân lực, vật lực, tài lực hiệu quả, tăng cường tính bền vững; nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng

a) Về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, quản lý nợ công

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý, phân bổ và sử dụng ngân sách nhà nước gắn với hoàn thiện cơ chế phân cấp, phân quyền; xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Nâng cao chất lượng công tác dự báo, lập dự toán thu - chi ngân sách sát thực tế, phù hợp khả năng thực hiện. Tập trung nguồn lực cho các nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên. Tổ chức triển khai quyết liệt, hiệu quả, phấn đấu giải ngân 100% dự toán được giao trong năm.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc quản lý nợ công, các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước.

- Thực hiện công khai tài liệu, số liệu ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật về công khai ngân sách nhà nước; đẩy mạnh công tác tuyên truyền và tạo điều kiện cho người dân thực hiện vai trò giám sát ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật

b) Về quản lý, sử dụng tài sản công

- Đẩy nhanh việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc diện sắp xếp; xử lý trụ sở dời dư sau sắp xếp tổ chức bộ máy, bảo đảm đúng quy định, tránh thất thoát, lãng phí. Rà soát toàn bộ tài sản công không sử dụng, sử dụng sai mục đích hoặc hiệu quả thấp để xử lý theo thẩm quyền.

- Đẩy mạnh hiện đại hóa quản lý tài sản công; nâng cấp, cập nhật đầy đủ thông tin trên Cơ sở dữ liệu quốc gia.

- Hoàn thành việc tổng kiểm kê tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản công.

c) Về quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

Trong giai đoạn 2025-2035, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, chính quyền cấp cơ sở và các chủ đầu tư tiếp tục quán triệt, tổ chức thực hiện hiệu quả các quy định của Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 và các Nghị định hướng dẫn thi hành. Đồng thời, thực hiện các quy định liên quan đến quản lý đầu tư công và xây dựng cơ bản, tập trung vào các nội dung sau:

- Nâng cao năng lực lập kế hoạch, chuẩn bị đầu tư; tăng tính khả thi, sẵn sàng triển khai dự án; hạn chế vướng mắc trong thực hiện. Nâng cao chất lượng công tác lập quy hoạch, coi quy hoạch là căn cứ quan trọng xây dựng kế hoạch đầu tư công; khẩn trương hoàn thiện, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch các cấp.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật đầu tư công; phát huy vai trò giám sát của cộng đồng dân cư tại khu vực có dự án. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, gây lãng phí, thất thoát vốn đầu tư.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi, giám sát tiến độ dự án đầu tư công.

d) Về quản lý, sử dụng tài nguyên, khoáng sản

- Tăng cường công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Luật Đất đai, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan. Thực hiện nghiêm việc xử lý, thu hồi các diện tích đất, mặt nước sử dụng sai mục đích, không đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hoặc sử dụng lãng phí, kém hiệu quả, để hoang hóa, bị lấn chiếm trái quy định của pháp luật.

- Thực hiện nghiêm các chủ trương, định hướng trong điều tra, thăm dò, khai thác, chế biến, xuất khẩu khoáng sản theo Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Kiểm soát chặt chẽ việc khai thác khoáng sản; cân đối giữa khai thác và dự trữ khoáng sản, phát triển bền vững công nghiệp khai khoáng gắn với bảo vệ môi trường và đảm bảo quốc phòng, an ninh. Tổ chức thực hiện điều tra cơ bản địa chất theo đề án, dự án hoặc nhiệm vụ được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc chấp thuận (điểm d khoản 2 Điều 14 Luật Địa chất và khoáng sản năm 2024); tổ chức thực hiện đánh giá tiềm năng khoáng sản đối với khoáng sản nhóm III, nhóm IV (điểm đ khoản 2 Điều 20 Luật Địa chất và khoáng sản năm 2024).

- Thực hiện nghiêm các quy định về đánh giá tác động môi trường.

- Sử dụng, khai thác tiết kiệm tài nguyên nước theo đúng Quy hoạch về tài nguyên nước, Chiến lược tài nguyên nước quốc gia đã được duyệt. Hoạt động quản lý, khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước được thực hiện theo phương thức trực tuyến trên cơ sở quản trị thông minh. Nâng cao mức đảm bảo an ninh nguồn nước, thích ứng với biến đổi khí hậu và phù hợp với các điều ước quốc tế. Tăng cường bảo vệ tài nguyên nước, bảo đảm số lượng, chất lượng nước đáp ứng các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và giảm thiểu tối đa tác hại do nước gây ra.

- Sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên rừng theo đúng Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt tại Quyết định số 895/QĐ-TTg ngày 24/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ, Chiến lược phát triển lâm nghiệp Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt tại Quyết định số 523/QĐ-TTg ngày 01/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Phát triển kinh tế lâm nghiệp đa mục tiêu, đa giá trị trên cơ sở quản lý bền vững tài nguyên rừng và đất lâm nghiệp. Đa dạng hóa mô hình liên kết sản xuất, kinh doanh lâm nghiệp theo hướng xanh, bền vững, tuần hoàn; huy động hiệu quả các nguồn lực hợp pháp phục vụ phát triển ngành lâm nghiệp.

- Đẩy mạnh nghiên cứu và xây dựng các dự án sử dụng công nghệ tái chế nước thải và chất thải.

* Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Tài nguyên và Môi trường.

* Cơ quan phối hợp thực hiện: Các phòng, ban; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

* Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

2.4. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tập trung cắt giảm tối đa thủ tục hành chính, chi phí tuân thủ của người dân, doanh nghiệp

- Quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của UBND tỉnh về tăng cường công tác cải cách thủ tục hành chính thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 29 tháng 7 năm 2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Điện Biên về cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, gắn với nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính đảm bảo các mục tiêu, yêu cầu của Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 ban hành kèm theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ, Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông (nhất là đối với các thủ tục hành chính thuộc các lĩnh vực: Đầu tư; đất đai; đăng ký kinh doanh; cấp giấy phép xây dựng; tư pháp và các lĩnh vực khác thuộc thẩm quyền của nhiều cơ quan hành chính Nhà nước...) nhằm thực hiện nghiêm các quy định trong việc công khai minh bạch các thủ tục hành chính trên các lĩnh vực tại cơ quan, đơn vị. Thường xuyên phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm soát lại chất lượng thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị mình, kịp thời chuyển tải thông tin tới người dân và doanh nghiệp về cơ chế tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức. Công khai địa chỉ, số điện thoại của các cơ quan đơn vị để người dân, doanh nghiệp biết khi cần liên hệ và giải quyết công việc được thuận tiện.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng nền tảng số kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, tổ chức. Xây dựng và vận hành hiệu quả hệ thống Chính phủ điện tử, Chính phủ số; tăng cường ứng dụng khoa học, kỹ thuật, công nghệ vào hoạt động quản trị nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội theo hướng công khai, minh bạch, thân thiện, dễ tiếp cận, dễ thực hiện tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, người dân góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, cắt giảm thời gian và chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp.

- Triển khai áp dụng rộng rãi ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hành chính; xây dựng và thực hiện chính quyền điện tử, tăng cường khả năng tiếp cận dịch vụ hành chính công của những đối tượng khó khăn, đặc thù, người nghèo, dân tộc thiểu số, vùng sâu vùng xa; cắt giảm tối đa giao dịch trực tiếp, chuyển đổi việc quản lý, điều hành công việc dựa trên giấy tờ sang điều hành bằng dữ liệu theo Nghị quyết số 57/NQ-TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị

* Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Văn hoá, Khoa học và Thông tin.

* Cơ quan phối hợp thực hiện: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

* Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

2.5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, xử lý các vụ việc lãng phí

- Đẩy mạnh, nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tập trung lĩnh vực dễ xảy ra lãng phí, nơi có nhiều đơn, thư, khiếu nại, tố cáo, dư luận xã hội quan tâm, bức xúc.

- Chủ động áp dụng các biện pháp phòng ngừa; rà soát, kịp thời phát hiện, phòng ngừa, xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân vi phạm, gây thất thoát, lãng phí nguồn lực theo quy định của pháp luật; thực hiện nghiêm kết luận, kiến nghị của các cơ quan chức năng, thu hồi triệt để tiền, tài sản nhà nước; kịp thời khắc phục những hạn chế, bất cập trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật được phát hiện thông qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi lãng phí. Kịp thời chuyển các vụ việc có dấu hiệu tội phạm đến cơ quan điều tra có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật để răn đe, phòng ngừa (nếu có).

* Cơ quan chủ trì thực hiện: Thanh tra thành phố

* Cơ quan phối hợp thực hiện: Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã, phường.

* Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

2.6. Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò và trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và Nhân dân trong phòng, chống lãng phí

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả các phương thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống lãng phí ngay từ khâu dự thảo văn bản; tăng cường lồng ghép nội dung giáo dục thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong hệ thống giáo dục quốc dân.

- Cung cấp thông tin kịp thời, chính xác về công tác phòng, chống lãng phí, những vụ việc lãng phí, nhất là những vụ việc được dư luận quan tâm cho các cơ quan báo chí để tuyên truyền kết quả phòng, chống lãng phí.

- Xây dựng, triển khai thiết thực các cuộc vận động, phong trào thi đua về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tiếp tục triển khai rộng rãi, có hiệu quả Phong trào thi đua "Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo Kế hoạch được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1478/QĐ-TTg ngày 28/11/2022. Kịp thời biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong thực hiện tốt công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong quá trình xây dựng, thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống

lãng phí; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động hội viên, đoàn viên, Nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống lãng phí.

- Tăng cường thực hiện dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện cho hoạt động thanh tra nhân dân, giám sát của cộng đồng dân cư; kịp thời phát hiện, phản ánh và ngăn chặn hành vi gây thất thoát, lãng phí, tiêu cực. Hướng dẫn xây dựng, bổ sung nội dung phòng, chống lãng phí vào hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư và tổ chức thực hiện nghiêm túc. Gắn công tác xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư với phong trào thi đua yêu nước, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Khuyến khích Nhân dân thực hành tiết kiệm trong sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng; thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, tổ chức lễ hội; từng bước hình thành văn hóa tiết kiệm, chống lãng phí trong xã hội.

- Xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và người đứng đầu trong việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết phản ánh thông tin phát hiện lãng phí; thực hiện khen thưởng, bảo vệ người cung cấp thông tin phát hiện lãng phí và xử lý nghiêm các cá nhân cố ý phản ánh, báo cáo, tố cáo sai sự thật để vu khống, gây rối, làm ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tập thể, cá nhân.

* Cơ quan thực hiện: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; các phòng, ban; UBND các xã, phường.

* Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

2.7. Tăng cường năng lực cho các cán bộ, công chức thực hiện công tác phòng, chống lãng phí

- Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống cho đội ngũ cán bộ thực hiện công tác phòng, chống lãng phí.

- Tăng cường công tác nghiên cứu khoa học về phòng, chống lãng phí đảm bảo tính ứng dụng thực tiễn, góp phần nâng cao hiệu quả công tác này.

- Nghiên cứu, học tập, tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm quốc tế về phòng, chống lãng phí phù hợp với thực tiễn của Việt Nam.

* Cơ quan thực hiện: Các phòng, ban; UBND các xã, phường.

* Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

III. LỘ TRÌNH VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lộ trình thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống lãng phí đến năm 2035 được thực hiện theo hai giai đoạn:

1.1. Giai đoạn thứ nhất (từ năm 2025 đến năm 2030)

- Tổ chức thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp, trong đó tập trung nghiên cứu, rà soát, sửa đổi, bổ sung khắc phục bất cập của hệ thống pháp luật để đề xuất các nhiệm vụ cụ thể trong chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội Khóa XV, Khóa XVI; chú trọng nâng cao năng lực, hiệu quả trong phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi lãng phí;

- Hoàn thành các nhiệm vụ cụ thể theo Kế hoạch đã đề ra.

1.2. Giai đoạn thứ 2 (từ năm 2031 đến năm 2035)

- Phát huy những kết quả đã đạt được trong giai đoạn thứ nhất. Trên cơ sở sơ kết, căn cứ yêu cầu của công tác phòng, chống lãng phí và tình hình thực tiễn xây dựng Kế hoạch cụ thể để thực hiện Chiến lược giai đoạn 2031-2035 và đẩy mạnh thực hiện toàn diện các nhóm nhiệm vụ, giải pháp nhằm hoàn thành các mục tiêu của Chiến lược.

- Tổng kết việc thực hiện Chiến lược vào năm 2036.

2. Tổ chức thực hiện

2.1. Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã, phường trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Chiến lược và các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này. Định kỳ hằng năm (**trước ngày 15/12**) hoặc đột xuất có trách nhiệm tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện về UBND thành phố (qua phòng Tài Chính - Kế hoạch) để tổng hợp chung.

2.2. Giao phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ hoặc đột xuất có trách nhiệm rà soát, tổng hợp và tham mưu cho UBND thành phố báo cáo kết quả thực hiện cho cấp có thẩm quyền theo quy định. Đồng thời chủ động đánh giá tình hình và tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chiến lược.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phòng chống lãng phí đến năm 2035 trên địa bàn thành phố./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/c);
- TT Thành ủy; HĐND TP;
- Lãnh đạo UBND TP;
- Ủy Ban MTTQVN TP;
- Các cơ quan, đơn vị;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, TTr.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Quang Hưng